

Bản án số: 64/2018/HS-ST
Ngày 30 - 11 -2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DK - TỈNH KHÁNH HÒA

- *Tình phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Vinh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Hùng Cường - Cán bộ Hưu trí thị trấn DK.

Ông Lê Quốc Tân - Cán bộ Hưu trí thị trấn DK.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trịnh Đình Vân Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện DK - Khánh Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DK - Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông Huỳnh Tấn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 30/11/2018, Tòa án nhân dân huyện DK xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2017/TLST - HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2018/HSST- QĐ ngày 16 tháng 11 năm 2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H - sinh năm 1994 tại Khánh Hòa; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 2 - thôn X - xã V – Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn Ha (sinh năm 1971) và bà Hồ Thị L (sinh năm: 1973); Tiền sự: không; tiền án: Ngày 18/5/2015, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, ngày 27/11/2017 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/9/2018. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Ngô Thị S - sinh năm 1969

Địa chỉ: Sô 22 Chung Cư, Tổ dân phố Phan Bội Châu 1, TT. DK.

Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị Thu V - sinh năm 1994

Địa chỉ: Tổ 1, H Phước, Vĩnh Phước, Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Trần Khánh D - sinh năm 1984

Địa chỉ: PAN 2, xã D, huyện DK, tỉnh Khánh Hòa.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 ngày 10/9/2018, Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô BKS 79N1-481.01 chở Phan Thị T đến Chợ thành - thuộc Tổ dân phố Phan Bội Châu 1 - thị trấn DK để mua đồ. Khi đi, H mang theo đoạn phá khóa xe mô tô và 01 con dao bấm. Khi đến Chợ Thành, H để xe bên cạnh xe mô tô Yamaha Sirius BKS 79N1-253.19 của bà Ngô Thị S. H cùng T đi vào trong chợ mua đồ, khi đi ra H nhìn thấy xe mô tô Yamaha Sirius BKS 79N1-253.19 không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H đưa chìa khóa xe mô tô BKS 79N1-481.01 và nói T đi ra dắt xe, H đi đến chỗ để xe mô tô Yamaha Sirius BKS 79N1-253.19 dùng đoạn phá khóa và nỗ lực mở khóa thì bị bà S phát hiện truy hô. T đang ngồi trên xe mô tô BKS 79N1-481.01 thì bị bà S chạy đến giữ lại, H điều khiển xe mô tô đi được một đoạn quay lại thấy T bị bắt, H bỏ lại xe lại, chạy bộ về phía T để giải vây. Lúc này, ông Ngô Văn Sinh chạy ra cùng với bà S khống chế H. Trong lúc khống chế thì con dao bấm H để sẵn trong túi quần bị bung lưỡi ra, H sợ bị dao đâm vào đùi nên lôi ra ngoài thì bị bà S tước lấy con dao. Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ Hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá về tài sản số 49 ngày 11/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện DK xác định tại thời điểm xảy ra vụ việc chiếc xe mô tô Yamaha Sirius BKS 79N1-253.19 có giá trị là: 6.400.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 61/CT-VKSDK ngày 14/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện DK đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DK - tỉnh Khánh Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Văn H. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 01 (Một) năm đến 01 (Một năm) 06 (Sáu) tháng tù. Về phần dân sự: Tại hồ sơ thể hiện người bị hại bà Ngô Thị S đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về phần dân sự nên không xem xét. Về vật chứng: Trả lại chiếc xe mô tô BKS 79N1-481.01 và Giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị S cho anh Trần Khánh Duy. Tịch thu tiêu hủy 02 đoạn thép và 01 con dao bấm. Về án phí: Bị cáo H phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người bị hại bà Ngô Thị S, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thu V đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Áp dụng Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến Hành xét xử vắng mặt những người nêu trên.

Quá trình giải quyết vụ án, các Cơ quan tiến Hành tố tụng và những người tiến Hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện DK đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã thẩm tra công khai tại phiên tòa. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Viện kiểm sát nhân dân huyện DK truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội danh trên theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến lĩnh vực trật tự, an toàn công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự ở địa phương, gây hoang mang đến cộng đồng dân cư, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo là thanh niên ở độ tuổi lao động nhưng lại không chịu khó làm việc lương thiện, chỉ vì muốn có tiền để thỏa mãn cho mục đích nghiện ma túy, bị cáo thể hiện sự ngang nhiên, xem thường pháp luật. Năm 2015, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, nhưng bị cáo không lấy đây là bài học để rèn luyện tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Như vậy, lần phạm tội này của bị cáo là thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo để bị cáo nhận thấy được chính sách khoan hồng của nhà nước mà yên tâm cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về phần dân sự: Hồ sơ thể hiện người bị hại bà Ngô Thị S đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về vật chứng:

- Đối với chiếc xe mô tô BKS 79N1-481.01, theo các giấy tờ, tài liệu thể hiện mang tên bà Nguyễn Thị S và biên bản xác minh ngày 19/10/2018 của cơ quan điều tra thể hiện không có bà S sinh sống tại địa chỉ theo giấy tờ xe thể hiện. Tại hồ sơ và phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trần Khánh D xác định vào năm 2017, anh đã mua lại chiếc xe này của bà Nguyễn Thị S, nhưng chưa sang tên chủ sở hữu và tại giấy nộp tiền ngày 09/10/2018 (BL 69b); biên bản làm việc ngày 19/10/2018 (BL 69c) thể hiện bà S có thể chấp xe mô tô BKS 79N1-481.01 tại Ngân hàng KL để vay tiền, anh D là người trả số tiền vay nêu trên cho bà S. Do đó, có căn cứ xác định có việc bà S đã chuyển nhượng quyền sở hữu

chiếc xe nêu trên cho anh D, đây là tài sản của anh Trần Khánh D nên trả lại cho anh Trần Khánh D.

- Đối với 02 đoạn thép và 01 con dao bấm là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 01 (Một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 10/9/2018.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại chiếc xe mô tô BKS 79N1-481.01 và Giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị S cho anh Trần Khánh D.

- Tịch thu tiêu hủy 02 đoạn thép và 01 con dao bấm.

(Tình trạng và đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/11/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện DK và Chi cục thi Hành án dân sự huyện DK - Khánh Hòa).

3. Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Văn H nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn nêu trên, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử theo trình tự phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện DK;
- Công an huyện DK;
- Chi cục thi Hành án dân sự huyện DK;
- UBND xã Vĩnh Ngọc;
- Bị cáo;
- Lưu THA hình sự, hồ sơ.

Vũ Thị Kim Vinh